TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **66/2023/HS-ST**
Ngày: 28/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***: ông Hoàng Ngọc Hưng
- ***Các Hội thẩm nhân dân***: bà Trần Thị Lệ Dung.
ông Trần Văn Nghi.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Phạm Văn Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2023/HSST ngày 10/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXXST-HS ngày 16/11/2023 đối với:

- Bị cáo: Mai Văn P, sinh năm 1975, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm 3, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Hồng B (tên gọi khác Mai Văn B) (đã chết) và bà Phạm Thị S (tên gọi khác Phạm Thị S) (đã chết); vợ Trần Thị H và có 02 con: con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2004.

Tiền án: không.

Tiền sự: tại Quyết định số 19 ngày 24/11/2021 của Công an xã A xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", hiện chưa thi hành.

Lịch sử bản thân:

+ Bản án số 75 ngày 21/9/1993 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 02 năm tù và 15.000 đồng án phí về tội "Cướp tài sản công dân", đã chấp hành xong.

+ Quyết định số 2277 ngày 22/7/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong.

+ Bản án số 148 ngày 19/11/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình tỉnh Ninh Bình xử P 27 tháng tù và 200.000 đồng án phí về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong.

+ Quyết định số 1895 ngày 10/6/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong.

+ Quyết định số 33 ngày 15/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng, đã chấp hành xong.

+ Quyết định số 44 ngày 02/6/2021 của Công an huyện K xử phạt Cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/9/2023, chuyển tạm giam ngày 14/9/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện K. Đến ngày 29/9/2023 điều chuyển đến Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay "có mặt".

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Phạm Thị P1, sinh năm 1972; nơi cư trú: xóm 5B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình "vắng mặt".

- Người làm chứng: anh Ninh Thành H1, anh Trần Trọng Đ (vắng mặt). Chị Trần Thị H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, sáng ngày 07/9/2023 Mai Văn P điều khiển xe môtô BKS 14K8 - 4027 từ nhà đến khu vực nghĩa địa làng Đồng Đắc thuộc xóm 1, xã Đ, huyện K. Tại đây, P mua được của 01 người thanh niên không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau đó P cầm ở lòng bàn tay trái đi về nhà. Đến 07 giờ 40 phút cùng ngày, khi về đến cầu Hướng Đạo trên đường Quốc lộ 21B thuộc xóm 11, xã Q, huyện K, P dừng xe định mở gói ma túy ra xem thì bị Tổ công tác của Công an huyện K phối hợp với Công an xã Q đang làm nhiệm vụ kiểm tra, P hiện bắt quả tang.

Thu giữ trên tay trái P 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ và xe môtô nhãn hiệu TIANMA, BKS 14K8 - 4027.

Tiến hành mở niêm phong gói nhỏ thu giữ của P được gói ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,27 gam (ký hiệu M) để trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 727/KL-KTHS-MT ngày 14/9/2023 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *"Mẫu gửi giám định kí hiệu M có khối lượng 0,2655 gam, là ma túy, loại Heroine"*.

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 10/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Mai Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng và bổ sung thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Mai Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Văn P từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/9/2023.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 727 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 0,1665 gam Heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và phong bì niêm phong gói nhỏ khi thu giữ của Mai Văn P.

Về án phí: bị cáo thuộc diện hộ nghèo, áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên. Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: tại phiên tòa bị cáo khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 07/9/2023, bị cáo đi xe môtô từ nhà đến khu vực nghĩa địa làng Đồng Đắc thuộc xóm 1, xã Đ, huyện K. Tại đây, P mua được của 01 người thanh niên không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau đó P cầm ở lòng bàn tay trái đi về nhà. Đến 07 giờ 40 phút cùng ngày, khi về đến cầu Hướng Đạo trên đường Quốc lộ 21B thuộc xóm 11, xã Q, huyện K, P dừng xe định mở gói ma túy ra xem thì bị Tổ công tác của Công an huyện K phối hợp với Công an xã Q đang làm nhiệm vụ kiểm tra, P hiện bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy mà bị cáo vừa mua và 01 môtô BKS 14K8 - 4027. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, Biên bản cân xác định khối lượng, Kết luận giám định gói bột thu giữ của bị cáo và lời khai của người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép 0,2655 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc

quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine, Cocaine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, tuy không có tiền án nhưng bị cáo đã nhiều lần bị xử lý về các hành vi liên quan đến ma túy và cướp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng: không.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc số ma túy loại Heroine: bị cáo khai mua của một người thanh niên không quen biết tại khu vực nghĩa địa làng Đồng Đắc thuộc xóm 1, xã Đ, huyện K. Bản thân bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ của người này, nếu gặp lại cũng không nhận dạng được. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K chưa đủ căn cứ để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe môtô BKS 14K8 - 4027 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Phạm Thị P1, sinh năm 1972; trú tại: xóm 5B, xã L,

huyện K. Chị Phương không biết P mượn xe của mình để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K đã trả lại cho chị P1 là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 727 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 0,1665 gam ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và phong bì niêm phong gói nhỏ khi thu giữ của bị cáo. Đây là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 34; Điều 45; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 254; Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Mai Văn P** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"**.

Xử phạt bị cáo Mai Văn P **18** (**mười tám tháng**) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 07/9/2023.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 727 bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M là 0,1665 gam ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ giấy gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ và phong bì niêm phong gói nhỏ khi thu giữ của bị cáo.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13/11/2023 giữa cơ quan CSĐT công an huyện K với Chi cục THADS huyện K)

3. Về án phí: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Mai Văn P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện K;*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình;*
- *Công an huyện K;*
- *THADS huyện K;*
- *Bị cáo; Người liên quan;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng